

Số: 04/2026/QĐCNTTLH

Tuyên Quang, ngày 23 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Nguyễn Đức T và chị Nguyễn Thị M;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 22 tháng 12 năm 2026 về việc yêu cầu "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản chung khi ly hôn*" của anh Nguyễn Đức T;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02/02/2026 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1985;

+ Người bị kiện: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1985;

Cùng địa chỉ: Thôn D, xã V, tỉnh Tuyên Quang.

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02/02/2026 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02/02/2026, cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Nguyễn Đức T và chị Nguyễn Thị M thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Nguyễn Đức T và chị Nguyễn Thị M xác nhận quá trình chung sống có 02 con chung là cháu Nguyễn Thảo N, sinh ngày 12/05/2009 và cháu Nguyễn Minh N1, sinh ngày 25/01/2012. Khi ly hôn, các đương sự thỏa thuận giao

cho chị Nguyễn Thị M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các cháu Nguyễn Thảo N và Nguyễn Minh N1, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Việc cấp dưỡng nuôi con, các đương sự thỏa thuận: Anh Nguyễn Đức T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Minh N1 tổng số tiền 240.000.000đ (hai trăm bốn mươi triệu đồng) kể từ khi Quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu N1 đủ 18 tuổi; ngày 31/01/2026 anh T đã giao đủ số tiền 240.000.000đ (hai trăm bốn mươi triệu đồng) cho chị M.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Vì quyền lợi của con chung, sau này anh T, chị M có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Anh Nguyễn Đức T và chị Nguyễn Thị M tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Các vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 4 - Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã V (nơi ĐKKH);
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vương Thị Thu Hà